

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Dự án: Sửa chữa, khôi phục đảm bảo giao thông do xuống cấp, hư hỏng sau bão lũ công trình cầu Liêu Km1+255, tuyến ĐT.611B, huyện Quế Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, khôi phục đảm bảo giao thông do xuống cấp, hư hỏng sau bão lũ công trình cầu Liêu Km1+255, tuyến ĐT.611B, huyện Quế Sơn;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 476/TTr-STC ngày 05/10/2023 (kèm Báo cáo kết quả thẩm tra số 3229/BC-STC ngày 29/9/2023 của Sở Tài chính và kết quả phê duyệt quyết toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện Quế Sơn).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Dự án: Sửa chữa, khôi phục đảm bảo giao thông do xuống cấp, hư hỏng sau bão lũ công trình cầu Liêu Km1+255, tuyến ĐT.611B, huyện Quế Sơn.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam.

3. Địa điểm: huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

4. Thời gian khởi công: 17/02/2022; hoàn thành: 14/7/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Mục chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt (đồng)	Chi phí đầu tư được quyết toán (đồng)
Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	998.546.000	24.162.000
Chi phí xây dựng	32.158.473.000	30.511.435.000
Chi phí quản lý dự án	704.271.000	651.119.000
Chi phí tư vấn đầu tư	2.477.323.000	1.906.256.000
Chi phí khác	1.436.005.000	424.209.000
Dự phòng	2.225.382.000	-
Tổng cộng	40.000.000.000	33.517.181.000

2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Tổng mức đầu tư được duyệt: 40.000.000.000 đồng.

b) Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.

c) Vốn đầu tư đã bố trí thực hiện từ nguồn vốn ngân sách tỉnh (ngân sách địa phương): 34.000.000.000 đồng, gồm:

- Đã thanh toán hết kế hoạch năm 2022 là: 30.000.000.000 đồng;

- Kế hoạch vốn năm 2023 đã bố trí: 4.000.000.000 đồng (đã thanh toán 1.626.021.000 đồng).

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

	Tài sản do Chủ đầu tư quản lý sử dụng (đồng)	Tài sản bàn giao cho đơn vị khác quản lý sử dụng (đồng)
Tài sản cố định	0	33.517.181.000

4. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam):

a) Được phép tất toán nguồn vốn, chi phí đầu tư dự án: Sửa chữa, khôi phục đảm bảo giao thông do xuống cấp, hư hỏng sau bão lũ công trình cầu Liêu Km1+255, tuyến ĐT.611B, huyện Quế Sơn, với số tiền: 33.517.181.000 đồng. Các khoản công nợ (đến ngày 09/8/2023):

- Tổng nợ phải thu: 1.293.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 1.892.453.000 đồng.

(Chi tiết công nợ theo Phụ lục đính kèm)

b) Thanh toán dứt điểm nợ phải trả cho dự án, số tiền: 1.892.453.000 đồng và thu hồi khoản phải thu, số tiền: 1.293.000 đồng nộp ngân sách tỉnh **trước ngày 05/11/2023**; đồng thời, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để tham mưu UBND tỉnh xử số vốn đã bố trí thừa của dự án, với số tiền: 482.819.000 đồng theo quy định.

c) Bàn giao tài sản hình thành sau đầu tư:

- Hạ tầng cầu Liêu và đường dẫn đầu cầu thuộc tuyến đường ĐT.611B cho Sở Giao thông vận tải tiếp nhận quản lý, sử dụng.

- Hạ tầng điện chiếu sáng trên cầu Liêu và đường dẫn đầu cầu thuộc tuyến đường ĐT.611B cho UBND huyện Quế Sơn tiếp nhận quản lý, sử dụng.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan liên quan:

a) Sở Giao thông vận tải là đơn vị quản lý tài sản hạ tầng cầu Liêu và đường dẫn đầu cầu thuộc tuyến đường ĐT.611B, phải ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình, với số tiền: 32.864.749.000 đồng và quản lý sử dụng, hạch toán kê khai biến động tài sản theo đúng quy định.

b) UBND huyện Quế Sơn là đơn vị quản lý tài sản hạ tầng điện chiếu sáng trên cầu Liêu và đường dẫn đầu cầu thuộc tuyến đường ĐT.611B, phải ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình, với số tiền: 652.432.000 đồng và quản lý sử dụng, hạch toán kê khai biến động tài sản theo đúng quy định.

Tên tài sản/ Quy mô	Nguyên giá (đồng)	Nguồn vốn
<p>* Cầu Liêu Km1+255:</p> <p>- Phần cầu: Cầu có tổng chiều dài $L_c = 102,25m$ (tính đến mép sau tường cánh); quy mô vĩnh cửu; tải trọng thiết kế HL93; Khô cầu: $K = 8m$ (phần xe chạy) + $2 \times 1,8m$ (gờ lan can và lề bộ hành) = $11,6m$; gồm 4 nhịp dầm giản đơn, mỗi nhịp dài $24m$; dầm bản BTCT dự ứng lực; móng trụ bằng BTCT, bệ móng đặt trên hệ cọc khoan nhồi bằng BTCT đường kính $1,0m$.</p> <p>- Đường dẫn đầu cầu theo tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng (TCVN 4054-2005), có chiều dài $303,67m$ (trong đó phần cầu xây dựng có chiều dài $102,25m$); mặt cắt ngang $B_n = 8m$ (mặt đường + lề gia cố) + $2 \times 0,5m$ (lề đất) = $9m$, kết cấu mặt đường bê tông nhựa và công trình trên tuyến.</p>	32.864.749.000	Ngân sách tỉnh
<p>* Hệ thống điện chiếu sáng trên cầu Liêu và đường dẫn đầu cầu: hệ thống điện chiếu sáng đi ngầm, cột điện chiếu sáng bố trí xen kẽ hai bên thành cầu và bố trí bên phải đường dẫn đầu cầu; tổng chiều dài dây chiếu sáng $462m$; trụ điện chiếu sáng bằng thép tròn côn liền cần cao $9m$: 12 cột; dây dẫn sử dụng cáp ngầm CXV/DSTA/PVCM($3 \times 16 + 1 \times 10$)-600V, cáp lên đèn dùng dây mềm M($2 \times 2,5$)PVC/PVC-600V, đèn LED công suất 120W-220V: 12 bộ và các phụ kiện đi kèm.</p>	652.432.000	
Tổng cộng	33.517.181.000	

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh xử lý số vốn đã bố trí thừa của dự án, với số tiền: 482.819.000 đồng theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam, Chủ tịch UBND huyện Quế Sơn và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục
TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ

Dự án: Sửa chữa, khôi phục đảm bảo giao thông do xuống cấp, hư hỏng sau bão lũ công trình cầu Liêu Km1+255, tuyến ĐT.611B, huyện Quế Sơn

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Chi phí đầu tư được quyết toán	Vốn đã thanh toán	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số		33.517.181.000	31.626.021.000	1.892.453.000	1.293.000
1	Công ty TNHH Phú Hương	Thi công xây dựng + Đảm bảo giao thông + Bảo hiểm công trình + Chi phí khác có liên quan gói thầu TCXD	30.511.435.000	29.103.505.000	1.407.930.000	
2	Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Quảng Nam	Chi phí Quản lý dự án	651.119.000	550.000.000	101.119.000	
3	Công ty CP TVXD Trí Thành	Chi phí khảo sát, lập BCNCKT; cắm cọc GPMB	276.686.000	249.015.000	27.671.000	
4	Công ty CP TVXD Trí Thành	Chi phí khảo sát, lập Thiết kế BVTC-DT	426.367.000	412.000.000	14.367.000	
5	Cty CP Đường Việt Quảng Nam	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	80.916.000	76.870.000	4.046.000	
6	Công ty TNHH MTV Tư vấn đầu tư và xây dựng Thuận Bình	Lập nhiệm vụ khảo sát, giám sát khảo sát bước thiết kế BVTC; lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu thi công xây dựng, giám sát TCXD	74.987.000	76.280.000	0	1.293.000
7	Công ty TNHH MTV Tư vấn đầu tư và xây dựng Thuận Bình	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát và giám sát khảo sát bước lập BCNCKT	17.680.000	17.680.000	0	
8	Công ty CP Tư vấn giao thông Quảng Nam	Chi phí giám sát thi công xây dựng	603.476.000	573.300.000	30.176.000	
9	Trung tâm NC ứng dụng và tư vấn kỹ thuật nền móng công trình	Chi phí kiểm định chất lượng công trình	224.991.000	213.700.000	11.291.000	
10	Công ty TNHH Xây dựng và phát triển Phương Tây	Lập KH bảo vệ môi trường và giám sát môi trường trong quá trình thi công	193.382.000	183.713.000	9.669.000	

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Chi phí đầu tư được quyết toán	Vốn đã thanh toán	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
1	2	3	4	5	6	7
11	Trung tâm Xử lý bom mìn & Môi trường/QK5	Khảo sát, lập phương án RPBM, giám sát thi công RPBM	7.771.000	7.771.000	0	
12	Sở GTVT Quảng Nam	Phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	3.200.000	3.200.000	0	
13	Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Quảng Nam	Chi phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT gói thầu thi công xây dựng và giám sát TCXD	31.966.000	0	31.966.000	
14	Công ty TNHH MTV Hữu nghị Nam Lào	Chi phí thi công Rà phá bom mìn, vật nổ	141.924.000	134.825.000	7.099.000	
15	Công ty TNHH Kiểm toán Thái Bình Dương - Chi nhánh Miền Trung	Chi phí kiểm toán báo cáo quyết toán	192.084.000		192.084.000	
16	Sở Tài chính Quảng Nam	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	55.035.000		55.035.000	
17	Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện Quế Sơn	Chi phí bồi thường, GPMB	24.162.000	24.162.000	0	
					0	